

Số : 04 /NQ.ĐHĐCĐ - UDEC

Vũng Tàu, ngày 15 tháng 4 năm 2011.

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/QH11/2005 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán nước số 70/2006/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 Công ty Cổ phần Xây Dựng và Phát Triển Đô Thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 15/4/2010.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 Công ty Cổ phần Xây Dựng và Phát Triển Đô Thị được tiến hành từ 7h30' đến 11h40' ngày 15/4/2011 tại hội trường Công ty Cổ phần Xây Dựng và Phát Triển Đô Thị, số 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu. Đại hội có 69 cổ đông và ủy quyền cổ đông tham dự, đại diện cho 24.424.872 cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm 69,7% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đã tập trung nghe và thảo luận các nội dung chủ yếu của Đại hội đồng thường niên năm 2011, và thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo tình hình hoạt động năm 2010 và kế hoạch năm 2011, với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

* Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2010:

- Tổng giá trị SXKD	: 709,960 tỷ đồng
- Tổng doanh thu	: 473,110 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 34,251 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	: 21,821 tỷ đồng

* Kế hoạch năm 2011:

- Tổng giá trị SXKD	: 1.136,12 tỷ đồng
- Tổng doanh thu	: 817,5 tỷ đồng.



- Lợi nhuận trước thuế : 71,99 tỷ đồng.

- Thu nhập sau thuế : 53,55 tỷ đồng.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 24.410.217 cổ phần, chiếm 99,94 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không có ý kiến: 14.654 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2010

Các chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo hợp nhất như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.421.141.324.768
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	381.752.957.176
	<i>Trong đó:</i>	
2.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
2.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.353.214.756
2.3	Các quỹ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	29.399.742.420
3	Tổng doanh thu	473.110.085.582
4	Tổng chi phí	438.858.652.180
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	34.251.433.402
6	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	21.821.988.858
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	623

Các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng như sau:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.222.663.743.221
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	372.458.657.228
	<i>Trong đó:</i>	
2.1	- Vốn điều lệ	350.000.000.000
2.2	- Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
2.3	- Các quỹ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	20.423.172.472
3	Tổng doanh thu	362.661.689.412
	<i>Trong đó:</i>	
3.1	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	358.864.865.641
3.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	3.419.286.381
3.3	- Thu nhập khác	377.537.390

5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	23.565.033.967
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	17.537.135.026
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	501

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 24.412.659 cổ phần, chiếm 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không có ý kiến: 12.212 cổ phần, chiếm 0,05 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3. Thông qua báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2010 và định hướng năm 2011 .

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 24.412.659 cổ phần, chiếm 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không có ý kiến: 12.212 cổ phần, chiếm 0,05 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 24.212.659 cổ phần, chiếm 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không tán thành: 0. cổ phần, chiếm 0. % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không có ý kiến: 12.212 cổ phần, chiếm 0,05 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2010, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận để trích lập các quỹ và chia cổ tức	17.537.135.026
2	Trích Quỹ dự phòng tài chính 5%	876.856.751
3	Trích Quỹ đầu tư phát triển 5%	876.856.751
4	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ 5%	876.856.751
5	Trích Quỹ thưởng ban điều hành công ty 2%	350.742.700
6	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 8%	1.402.970.802
7	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức 75%	13.152.851.271

Lợi nhuận còn lại chia cổ tức sau khi trích lập các quỹ là 13.152.851.271 đồng, tương đương với tỷ lệ 3,75% trên 01 cổ phiếu. Ngoài ra, lợi nhuận còn lại chưa chia cổ tức năm 2009 là 14.430.187.232 đồng, tương đương với tỷ lệ 4,1% trên 01 cổ phiếu.

Tỷ lệ chia cổ tức năm nay là 7,85% trên 01 cổ phiếu, lợi nhuận chia cổ tức là 27.475.000.000 đồng, lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức là 108.038.503 đồng (13.152.851.271 đ + 14.430.187.232 đ - 27.475.000.000 đ) bổ sung Quỹ đầu tư phát triển của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 24.422.429 cổ phần, chiếm 99,99 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không tán thành: 0. cổ phần, chiếm 0. % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không có ý kiến: 2.442 cổ phần, chiếm 0,01 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.



Điều 6. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị, cụ thể:

*** Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 11: Giải thích một số từ ngữ trong Điều lệ**

- Nội dung của Điều lệ hiện nay: “Cán bộ quản lý là Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, Phó giám đốc hoặc Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty gồm: Trưởng phòng, trưởng ban quản lý dự án, giám đốc sàn giao dịch được Hội đồng quản trị phê chuẩn.”

- Sửa đổi, bổ sung lại: “Cán bộ quản lý là Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, Phó giám đốc hoặc Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn”.

*** Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**

- Nội dung của Điều lệ hiện nay: “Trong phạm vi quy định tại điểm i khoản 3 Điều này và trừ trường hợp quy định tại điểm o khoản 2 Điều 14 của Điều lệ này phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh)”

- Sửa đổi, bổ sung lại: “Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh)”

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 24.373.579 cổ phần, chiếm 99,79 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0. % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không có ý kiến: 51.292 cổ phần, chiếm 0,21 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 7. Thông qua việc phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty: Ông Trịnh Hàng là Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 24.419.978 cổ phần, chiếm 99,98 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0. % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không có ý kiến: 4.884 cổ phần, chiếm 0,02 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 24.424.872 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.



Điều 9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011 của Công ty

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 24.424.872 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 10. Thông qua đề án tái cấu trúc Công ty

Nội dung chủ yếu của đề án tái cấu trúc như sau:

- Chuyển đổi Xí nghiệp Cầu đường, Xí nghiệp Xây lắp thành Công ty cổ phần, trong đó Công ty UDEC sẽ nắm giữ từ 51% vốn điều lệ trở lên, số cổ phần còn lại chủ yếu bán cho người lao động trong Công ty.

- Thành lập các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ gồm: Công ty TNHH MTV Du lịch UDEC, Công ty TNHH MTV kinh doanh địa ốc UDEC (trong đó HĐQT đã quyết định thành lập Công ty TNHH MTV Du lịch UDEC trong tháng 12/2010).

- Tổ chức và sắp xếp lại bộ máy quản lý, các Phòng ban Công ty cho phù hợp với tình hình hoạt động mới sau khi chuyển đổi, thành lập các đơn vị trực thuộc.

- Liên doanh, liên kết với các đơn vị khác để thực hiện các dự án.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 24.424.872 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- Các TV HĐQT, BKS
- Ban Tổng Giám đốc
- Lưu VT – HĐQT

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trịnh Hàng